

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2025/DS-PT
Ngày 14 tháng 01 năm 2025
V/v tranh chấp hui

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ninh Quang Thế
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập
Ông Đặng Minh Trung

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Như Nguyễn – Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Bà Từ Thanh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 14/01/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 507/2024/TLPT-DS ngày 18/11/2024 về việc tranh chấp hui.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 281/2024/DS-ST ngày 10/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 526/2024/QĐ-PT ngày 03/12/2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Dương Hồng T, sinh năm 1968; Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- **Bị đơn:** Bà Tô Thị H, sinh năm 1970; Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của bà H: Ông Trương Trung C, sinh năm 1972; Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau, theo ủy quyền ngày 30/12/2024 (có mặt).

- **Người kháng cáo:** Bà Tô Thị H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bà Dương Hồng T trình bày: Vào ngày 25/01/2021 al bà có mở dây hui 1.000.000 đồng, có 40 chung, bà H có tham gia 01 chung. Trong thời gian mở hui do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nên bà có thông báo đình hui vào tháng 6, tháng 7 và tháng 11 năm 2021 al, sau khi hết dịch bệnh bà mở lại hui vào ngày 25 tháng 12 năm 2021 al, khi mở hui lại bà có đến nhà bà H để gom hui thì bà H không đóng vì cho rằng hui đã mãn trong khi đó các hui viên khác xác nhận là

còn 03 chung hui đình vào ngày 25/6/2021, ngày 25/7/2021 và ngày 25/11/2021 là bà H chưa đóng với số tiền 3.000.000 đồng. Nay bà yêu cầu bà H trả số tiền hui là 3.000.000 đồng.

Bà Tô Thị H trình bày: Bà thống nhất hui khai ngày 25/01/2021 al, gồm có 40 chung, bà T đình hui chỉ có 1 tháng là tháng 7 nên thừa nhận còn thiếu bà T số tiền hui chết 1.000.000 đồng và đồng ý trả cho bà T số tiền này.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 281/2024/DS-ST ngày 10/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi quyết định:

Buộc bà Tô Thị H phải có nghĩa vụ trả cho bà Dương Hồng T số tiền hui 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm thi hành, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21/10/2024, bà H yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người đại diện của bà H cho rằng tháng 6,7,11 năm 2021 có các chủ hui khác đi gom hui, chứng minh thời gian này bà T vẫn gom hui nên giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bà T yêu cầu giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự tuân thủ các quy định của pháp luật tố tụng. Về nội dung, yêu cầu kháng cáo của bà H không có căn cứ, nên kiến nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 281/2024/DS-ST ngày 10/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi,.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức, về nội dung và thời hạn kháng cáo được bà H thực hiện đúng quy định tại các Điều 272, 273 Bộ luật TTDS, HĐXX sẽ xem xét kháng cáo của bà theo quy định. Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hui nên cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết đúng thẩm quyền theo quy định tại điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét kháng cáo của bà H: Tại thời điểm năm 2021 dịch bệnh Covid-19 xảy ra trên toàn quốc là thực tế, chính phủ có chỉ đạo tạm ngừng các hoạt động xã hội, đây là chứng cứ không phải chứng minh, vào thời điểm này bà T ngừng khai hui là phù hợp, ngoài ra các hui viên trong dây hui cũng xác nhận bà T có thông báo đình hui vào ba kỳ như bà T trình bày, sau dịch họ đều đóng hui bù lại ba kỳ đã ngừng, tại phiên tòa ông C cho rằng các tháng 6,7,11 năm 2021 có các chủ hui khác đi gom hui để chứng minh bà T có gom hui, nhưng đây là các chủ hui khác không liên quan đến dây hui do bà T làm chủ. Như vậy việc bà H xác định bà T đình hui một kỳ là không có cơ sở, nên kháng cáo của bà H không được chấp nhận, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến kiến nghị không chấp nhận kháng cáo của bà H là phù hợp với nhận định của HĐXX.

[3] Án phí phúc thẩm bà H phải chịu theo quy định tại điều 148 Bộ luật TTDS.

Về phần án phí sơ thẩm, án sơ thẩm có nhầm lẫn về việc buộc bà H phải chịu án phí nhưng nhầm lẫn tên bà T, cấp sơ thẩm đã đính chính vấn đề này.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 148; khoản 1 Điều 308 Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Không chấp nhận kháng cáo của bà Tô Thị H. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 281/2024/DS-ST ngày 10/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi. *Tuyên Xử:*

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Dương Hồng T. Buộc bà Tô Thị H phải có nghĩa vụ trả cho bà T số tiền hui 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). *Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà H chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi chậm thi hành theo mức lãi được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.*

2. Về án phí dân sự:

- Án phí sơ thẩm: Bà Tô Thị H phải chịu 300.000 đồng. Bà Dương Hồng T không phải chịu, ngày 19/7/2024 bà T đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0001611 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại.

- Án phí phúc thẩm: Bà H phải chịu 300.000đ ngày 25/10/2024 bà đã dự nộp số tiền này tại biên lai số 0002020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được chuyển thu.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ninh Quang Thế